

Số: /KH-VKSTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Kiểm sát nhân dân

Căn cứ Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” ban hành kèm theo Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy truyền thống thi đua yêu nước, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, của VKSND các cấp đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân (KSND).
- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo điều hành của ngành KSND.
- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn ngành KSND.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ VKSND tối cao đến VKSND các cấp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú; tổ chức thực hiện cần có cơ chế giám sát, đánh giá thường xuyên, kịp thời, bảo đảm kết quả phản ánh đúng thực chất, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức và lãng phí nguồn lực.
- Việc bình xét, đề nghị khen thưởng phải thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, đầy đủ thủ tục, hồ sơ, đúng thời hạn.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Nội dung Phong trào thi đua bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong các chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch, thông báo kết luận của Viện trưởng VKSND tối cao về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành KSND; phấn đấu đạt thành tích cao nhất trong thực hiện các nội dung trọng tâm sau đây:

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của Ngành với các văn bản của VKSND tối cao về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, từ đó thay đổi về phương thức làm việc theo hướng chuyển đổi số.

2. Thi đua phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; kết nối, vận hành thông suốt từ VKSND tối cao đến VKSND các địa phương, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số trong ngành KSND.

4. Triển khai sâu rộng phong trào "Học tập số" và "Bình dân học vụ số" trong ngành KSND, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số trong ngành KSND.

5. Thi đua bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng trong ngành KSND.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể

Gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đơn vị tiêu biểu, dẫn đầu trong việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn theo các chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch và đạt nhiều thành tích trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 129-NQ/BCSĐ ngày 10/4/2024, Kế hoạch hành động số 09-KH/ĐU ngày 29/4/2025 và Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của VKSND tối cao.

- Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế và tham mưu xây dựng, chính sách, quy chế, quy định liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của ngành KSND, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ bí mật công tác vì đây là điều kiện tiên quyết, yếu tố xuyên suốt trong chuyển đổi số.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của ngành KSND đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; Đạt chỉ số cao trong thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số dành cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngành KSND. Đảm bảo về bảo mật thông tin, an ninh mạng, quản lý, vận hành an toàn, thông suốt, các trang thiết bị công nghệ thông tin...

Lưu ý: Đối với khen thưởng cấp Nhà nước ngoài đạt được các tiêu chí trên cần hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57; Nghị quyết số 03 và Nghị quyết số 71 của Chính phủ.

1.2. Đối với cá nhân

Gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn theo các chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch và đạt nhiều thành tích trong các tiêu chuẩn sau:

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số ứng dụng tại cơ quan, đơn vị.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong ngành KSND.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Khen thưởng hàng năm và khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao
- Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân.

2.2. Khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng
- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của ngành KSND;
- + Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao
- + Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân.

3. Đối tượng khen thưởng

- Tập thể: Các đơn vị trong ngành KSND, tập trung bình xét, đề nghị, khen thưởng cho tập thể, cá nhân là người lao động trực tiếp.

- Cá nhân: Công chức, viên chức và người lao động trong ngành KSND.

4. Tiêu chuẩn khen thưởng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp căn cứ kết quả thực hiện các nội dung thi đua được nêu trong Kế hoạch này để đánh giá khách quan, chính xác, thực chất thành tích đạt được; lựa chọn, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi bật, xứng đáng là điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua của đơn vị. Đồng thời, bảo đảm các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; có nội bộ đoàn kết, chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật; không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật hoặc đang trong quá trình xem xét, xử lý kỷ luật.

5. Tỷ lệ đề nghị khen thưởng

5.1. Khen hàng năm

Đề nghị không quá 10% tổng số tập thể của đơn vị; không quá 05% tổng số công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại đơn vị.

5.2. Khen sơ kết

Các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp tỉnh: Mỗi đơn vị lựa chọn đề nghị không quá 03 tập thể và 04 cá nhân.

5.3. Khen tổng kết

- Khen thưởng cấp Nhà nước: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND lựa chọn từ 02 đến 03 tập thể, từ 02 đến 03 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua để xét, đề nghị, trình cấp có thẩm quyền.

- Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao: Các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp tỉnh: Mỗi đơn vị lựa chọn đề nghị không quá 02 tập thể và 03 cá nhân.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của VKSND các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của VKSND các cấp về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực

chính phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND các cấp (thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể).

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027)

Các đơn vị trong ngành KSND xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào trong quý III năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Văn phòng VKSND tối cao chủ trì, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương căn cứ Kế hoạch này để phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và công chức, viên chức, người lao động, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.2. Ban Chỉ đạo công tác tuyên truyền ngành KSND chỉ đạo các đơn vị trong toàn Ngành đẩy mạnh tuyên truyền về Phong trào thi đua.

Các đơn vị Báo Bảo vệ pháp luật, Viện khoa học kiểm sát, Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao, trang tin điện tử của VKSND các cấp kịp thời phát hiện, biểu dương, phổ biến và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

2.3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm cho các thành viên trong quá trình chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc triển khai tổ chức thực hiện.

2.4. Giao Văn phòng VKSND tối cao (Phòng Thi đua - Khen thưởng) chủ trì theo dõi, đôn đốc, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch này./.Y

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (để b/c);
- Thành viên Hội đồng TĐKT Ngành;
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- Công thông tin điện tử VKSND tối cao (đăng tải);
- Lưu: VT, VP, PTĐKT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

UASC
Nguyễn Đức Thái